*Ngày soạn:*

**BÀI 27. KHAI THÁC NGUỒN LỢI THUỶ SẢN**

(Thời lượng 2 tiết)

**I. Mục tiêu:**  
**1. Kiến thức:** *Sau khi học xong bài này, học sinh sẽ:*

* + - Trình bày được ý nghĩa, nhiệm vụ của việc khai thác nguồn lợi thuỷ sản.

- Mô tả được một số biện pháp phổ biến trong khai thác nguồn lợi thuỷ sản.

**2. Năng lực:**

**2.1. Năng lực công nghệ:**

**-** Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập.

- Tự chủ và tự học :Lựa chọn được nguồn tài liệu phù hợp để tìm hiểu thêm về việc khai thác nguồn lợi thuỷ sản và các biện pháp khai thác nguồn lợi thuỷ sản.

**2.2. Năng lực chung:**

**-** Lựa chọn được các nguồn tài liệu phù hợp để tìm hiểu thêm về ý nghĩa, nhiệm vụ của việc khai thác nguồn lợi thuỷ sản và các biện pháp khai thác nguồn lợi thuỷ sản.

**3. Phẩm chất:**

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

1. **Giáo viên:**

– Tranh ảnh, video về về ý nghĩa, nhiệm vụ và các biện pháp khai thác nguồn lợi thuỷ sản.

* Máy chiếu projector, máy tính xách tay.
* SGK và SGV Công nghệ 12 – Lâm nghiệp – Thuỷ sản.
* Phiếu học tập.

### **Phiếu học tập số 1: Khai thác nguồn lợi thuỷ sản bằng lưới kéo**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các bước thực hiện** | **Mô tả** |
| Chuẩn bị |  |
| Thả lưới |  |
| Dắt lưới (hay kéo lưới) |  |
| Thu lưới và bắt thuỷ sản |  |

**Phiếu học tập số 2: Khai thác nguồn lợi thuỷ sản bằng lưới rê**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các bước thực hiện** | **Mô tả** |
| Chuẩn bị |  |
| Thả lưới |  |
| Ngâm lưới |  |
| Thu lưới và bắt thuỷ sản |  |

**Phiếu học tập số 3: Khai thác nguồn lợi thuỷ sản bằng lưới vây**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các bước thực hiện** | **Mô tả** |
| Chuẩn bị |  |
| Thăm dò thuỷ sản |  |
| Thả lưới |  |
| Thu lưới và bắt thuỷ sản |  |

1. **Học sinh:**

Đọc trước bài học trong SGK; tìm kiếm và đọc trước tài liệu có liên quan đến ý nghĩa, nhiệm vụ và các biện pháp khai thác nguồn lợi thuỷ sản.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động mở đầu:**

**a) Mục tiêu:**

- Giúp HS tái hiện những kiến thức, kinh nghiệm đã có về nguồn lợi thuỷ sản, đồng thời kích thích HS mong muốn tìm hiểu bài học.

- Tạo sự hứng thú cho học sinh trước khi học bài mới

**b) Nội dung:**

- Tái hiện lại kiến thức bài cũ về nguồn lợi thuỷ sản

**c)****Sản phẩm:**

- Câu trả lời của học sinh về khái niệm nguồn lợi thuỷ sản theo ý kiến riêng của học sinh

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Nội dung** |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  *- GV : Tổ chức trò chơi “ Bí mật trong quả bóng’ về ngồn lợi thuỷ sản”*  - GV chiếu video khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thuỷ sản  -GV đặt câu hỏi: Khai thác bền vững nguồn lợi thuỷ sản?  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS hoạt động theo nhóm học tập theo yêu cầu của GV.  *- Giáo viên:* Theo dõi , quan sát học sinh và giải thích các thuật ngữ  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - GV cho cá nhân nhanh nhất trả lời và cho điểm HS  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - HS thảo luận thật nhanh và ra tín hiệu trả lời:  - Giáo viên nhận xét, đánh giá:  -Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài họcĐể trả lời câu hỏi trên đầy đủ và chính xác nhất chúng ta vào bài học hôm nay. | -Câu hỏi trong trò chơi bí mật trong quả bóng  Câu 1: Nguồn lợi thuỷ sản là gì?  Câu 2: Nguồn lợi thuỷ sản thuộc sở hữu của ai? Ai có quyền khai thác?  -Gợi ý trả lời câu hỏi:  Khai thác bền vững nguồn lợi thuỷ sản là khai thác một phần nguồn lợi có sẵn, sao cho phần còn lại trong chu trình một năm có thể sinh sản và khôi phục lại đàn như trạng thái ban đầu. Nhờ thế, có thể duy trì được nguồn lợi lâu dài |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**a) Mục tiêu: Giúp HS tìm hiểu về :** Lợi ích và nhiệm vụ của khai thác nguồi lợi thuỷ sản, liên hệ thực tế địa phương

**b) Nội dung:**Ý nghĩa và nhiệm vụ của khai thác nguồn lợi thuỷ sản

**c)****Sản phẩm:**

- Câu trả lời của học sinh về ý nghĩa và nhiệm vụ của khai thác nguồn lợi thuỷ sản và liên hệ thức tế ở các địa phương khác nhau

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***Hoạt động 2.1:*** Ý nghĩa của khai thác nguồn lợi thuỷ sản | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - Chiếu hình ảnh để học sinh nhận biết ý nghĩa của khai thác nguồn lợi thuỷ sản thông qua trò chơi “ Nhìn hình đoán chữ”    - GV chiếu hình ảnh có liên quan cho học sinh đoán nhanh trong 2 phút  ***-*** GV yêu cầu HS giải thích vì sao khai thác nguồn lợi thuỷ sản lại có ý nghĩa “bảo vệ chủ quyền biển đảo”.  -GV: em hãy liên hệ thực tiễn ở địa phương em?  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS hoạt động theo nhóm học tập theo yêu cầu của GV.  *- Giáo viên:* Theo dõi , quan sát học sinh và giải thích các thuật ngữ  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - GV cho chọn đội nhanh nhất trả lời và tính điểm thi đua cho các nhóm HS  ***-*** *Hs thảo luận theo nhóm, cử đại diện báo cáo*  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - HS thảo luận thật nhanh và ra tín hiệu trả lời  - Giáo viên nhận xét, đánh giá:  . | **BÀI 27. KHAI THÁC NGUỒN LỢI THUỶ SẢN**  **I. Ý nghĩa, nhiệm vụ của khai thác nguồn lợi thuỷ sản.**  **1. Ý nghĩa của khai thác nguồn lợi thuỷ sản:**  - Cung cấp thực phẩm cho tiêu dùng và xuất khẩu  - Thúc đẩy công nghiệp chế biến phát triển  - Tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập của người dân  - Bảo vệ chủ quyền biển đảo  \* Gợi ý trả lời tiễn địa phương em :  + Kể tên những con sông ở địa phương cung cấp thủy sản dồi dào.  + Kể tên làng nghề cá truyền thống phát triển lâu đời ở địa phương e  + Những đóng góp của thuỷ sản cho địa phương em….. |
| **Hoạt động 2.2:** Nhiệm vụ của khai thác nguồn lợi thuỷ sản | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  ***-*** *GV cho HS thảo luận nhóm*  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - Nhiệm vụ của khai thác  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - GV cho chọn đội nhanh nhất trả lời và tính điểm thi đua cho các nhóm HS  ***-*** *Hs thảo luận theo nhóm, cử đại diện báo cáo*  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - HS thảo luận thật nhanh và ra tín hiệu trả lời:  - Giáo viên nhận xét, đánh giá và giải thích những thắc mắc của HS  . | **2.** **Nhiệm vụ của khai thác nguồn lợi thuỷ sản:**  – Tuân thủ đúng các quy định trong khai thác thuỷ sản.   * Bảo đảm an toàn cho người, tàu cá và an toàn thực phẩm đối với sản phẩm khai thác. * Nhiệm vụ trong công tác cứu hộ, cứu nạn.   -Nhiệm vụ trong bảo vệ chủ quyền biển đảo.. |
| **Hoạt động 2.3:** Tìm hiểu một số biện pháp khai thác nguồn lợi thuỷ sản | | |
| ***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV cho HS xem video về khai thác thuỷ sản bằng lưới vây  - GV cho HS thảo luận nhóm hoàn thiện phiếu học tập số 1,2,3  Chia lớp thành 3 nhóm tương ứng *GV đặt câu hỏi số 1:* Vì sao việc căn cứ vào tình trạng thủy sản lúc bắt (còn sống, đã chết, độ tươi) lại có thể xác định được vị trí thả lưới thích hợp cho lần sau? - *GV đặt câu hỏi số 2:* So sánh nguyên lí hoạt động của lưới kéo và lưới rê?  ***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - M*ột số biện pháp khai thác nguồn lợi thuỷ sản*  ***\*Báo cáo kết quả và thảo luận***  - GV cho các đội 10 phút tìm hiểu và hoàn thiện phiếu học tập  ***-*** *Hs thảo luận theo nhóm, cử đại diện báo cáo*  ***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  - HS báo cáo kết quả theo hướng dẫn của GV  - HS nhận xét chéo  - Giáo viên nhận xét, đánh giá và giải thích những thắc mắc của HS  . | | **II. M*ột số biện pháp*** ***khai thác nguồn lợi thuỷ sản***  **1. Khai thác nguồn lợi thuỷ sản bằng lưới kéo**  -Gợi ý trả lời số 1: Việc căn cứ vào tình trạng thủy sản lúc bắt có thể xác định được vị trí thả lưới thích hợp cho lần sau. Vì:   |  |  | | --- | --- | | **Tình trạng** | **Giải thích** | | Còn sống | Cá sống khỏe mạnh cho thấy môi trường nước có đủ oxy, thức ăn và điều kiện thích hợp cho sự sống. Vị trí thả lưới gần đó có khả năng cao thu được nhiều cá hơn. | | Đã chết | Cá chết có thể do nhiều nguyên nhân như thiếu oxy, ô nhiễm môi trường, hoặc do đánh bắt quá mức. Vị trí thả lưới gần đó có thể không phù hợp cho việc đánh bắt lần sau. | | Độ tươi | Cá càng tươi cho thấy thời gian đánh bắt càng gần, và vị trí thả lưới có khả năng cao vẫn còn nhiều cá. |   **2. Khai thác nguồn lợi thuỷ sản bằng lưới rê**  - Gợi ý TL câu số 2  So sánh nguyên lí hoạt động của lưới kéo và lưới rê:  - Lưới kéo: Tạo "bức tường" chắn ngang đường di chuyển của cá.  - Lưới dê: Tạo "bẫy" dụ cá bơi vào  **3.Khai thác nguồn lợi thuỷ sản bằng lưới vây** |

**Kết quả phiếu học tập số 1. Khai thác nguồn lợi thuỷ sản bằng lưới kéo.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các bước thực hiện** | **Mô tả** |
| Chuẩn bị | * Chuẩn bị ở bờ: Kiểm tra tàu, máy, lưới và các ngư cụ khác; chuẩn bị xăng dầu, nước đá, muối, thực phẩm, thuốc chữa bệnh,... * Chuẩn bị ở ngư trường: lắp ráp ngư cụ; xác định độ sâu ngư trường khai thác; xem xét tốc độ và hướng của gió, hướng nước * để chọn hướng thả lưới thích hợp |
| Thả lưới | Giảm tốc độ của tàu → thả lưới → cố định lưới. |
| Dắt lưới (hay kéo lưới) | * Thời gian dắt lưới: thường từ 1 đến 3 giờ (đối với khai thác thăm dò từ 0,5 đến 1 giờ). * Tốc độ dắt lưới: tuỳ thuộc đối tượng khai thác, thông thường từ 2 đến 3 km/giờ đối với khai thác tôm, khoảng 6 đến 8 km/giờ đối với khai thác cá. * Hướng dắt lưới: đúng luồng di chuyển hoặc chọn đúng độ sâu   cư trú của đối tượng thuỷ sản khai thác; tránh chướng ngại vật. |
| Thu lưới và bắt thuỷ sản | Giảm tốc độ kéo, thu lưới bằng máy tời chuyên dụng → cắt thuỷ sản từ lưới lên tàu bằng ngư cụ phù hợp; phân loại, làm sạch thuỷ sản và cho vào hầm chứa trên tàu để bảo quản. |

**Kết quả phiếu học tập số 2: Khai thác nguồn lợi thuỷ sản bằng lưới rê**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các bước thực hiện** | **Mô tả** |
| Chuẩn bị | * Chuẩn bị ở bờ: Kiểm tra tàu, máy, lưới và các ngư cụ khác; chuẩn bị xăng dầu, nước đá, muối, thực phẩm, thuốc chữa bệnh,... * Chuẩn bị ở ngư trường: xác định độ sâu ngư trường khai thác; điều chỉnh dây phao ganh;dự đoán hướng di chuyển của đàn thuỷ sản để thả lưới; xem xét tốc độ và hướng của gió, hướng nước để chọn hướng thả lưới thích hợp. |
| Thả lưới | Giảm tốc độ tàu. Thả lưới ngang dòng chảy |
| Ngâm lưới | Lưới ngâm hoặc trôi trong nước, đây là thời gian khai thác. |
| Thu lưới và bắt thuỷ sản | -Đây là công đoạn cần nhiều người tham gia : kéo lưới, gỡ lưới… |

**Kết quả phiếu học tập số 3: Khai thác nguồn lợi thuỷ sản bằng lưới vây**

|  |  |
| --- | --- |
| **Các bước thực hiện** | **Mô tả** |
| Chuẩn bị | Chuẩn bị xăng dầu, nước đá, muối, thực phẩm, thuốc chữa bệnh,...kiểm tra tình trạng lưới và các ngư cụ |
| Thăm dò thuỷ sản | Dựa vào kinh nghiệm của người khai thác hoặc thiết bị thăm dò nhằm xác định mật độ đàn thuỷ sản |
| Thả lưới | -Cho tàu đến gần vị trí hoạt động tập trung của đàn thuỷ sản, giữ khoảng cách phù hợp để ko bị phát hiện.  -Phán đoán các thông số cần thiết chọn vị trí và hướng để thả lưới đạt hiệu quả bủa vây cao nhất. |
| Thu lưới và bắt thuỷ sản | -Khi chỉ còn phần tùng lưới nằm trong nước tiến hành bắt thuỷ sản bằng dụng cụ chuyên dụng  -Sau khi bắt thuỷ sản xong, tiến hành rửa và cho vào hầm chứa. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập**

**a) Mục tiêu:** Hệ thống được một số kiến thức đã học và liên hệ với thực tiễn của gia đình, địa phương.

**b) Nội dung:** Các câu hỏi củng cố kiến thức

**c)****Sản phẩm:** Câu trả lời của HS dựa trên tái hiện kiến thức đã học

**d)****Tổ chức thực hiện:**

***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***

*- GV củng cố kiến thức cho HS thông qua các câu hỏi trắc nghiệm*

***Câu 1****:Ý nghĩa của khai thác nguồn lợi thuỷ sản?*

1. *Cung cấp lương thực, thực phẩm cho tiêu dùng và xuất khẩu*
2. *Hạn chế công nghiệp chế biến phát triển*
3. ***Tạo công ăn việc làm, nang cao thu nhập cho người lao động***
4. *Bảo vệ nguồn gen của sinh vật thuỷ sinh*

***Câu 2:*** Đâu không phải nhiệm vụ của khai thác nguồn lợi thuỷ sản?

1. Tuân thủ đúng các quy định trong khai thác thuỷ sản.
2. Bảo đảm an toàn cho người, tàu cá và an toàn thực phẩm đối với sản phẩm khai thác.
3. **Nhiệm vụ trong công tác bảo tồn nguồn gen quý của thuỷ sản**
4. Nhiệm vụ trong bảo vệ chủ quyền biển đảo..

**Câu 3**: Biện pháp khai thác nguồn lợi thuỷ sản nào cần tiến hành rửa dụng cụ và cho vào hầm chứa

1. Lưới kéo C. **Lưới vây**
2. Lưới rê D. Lưới kéo và lưới rê

**Câu 4**: Trong biện pháp lưới rê, giai đoạn nào cần nhiều người tham gia

1. Chuẩn bị C. Ngâm lưới
2. Thả lưới D. **Thu lưới và bắt thuỷ sản**

***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập:***

* GV yêu cầu HS vận dụng kiến thức của bài học kết hợp với kinh nghiệm của bản thân để trả lời các câu hỏi trong phần luyện tập của SGK.
* HS vận dụng kiến thức đã học và kinh nghiệm của bản thân trả lời câu hỏi trong phần luyện tập của SGK.

***\*Báo cáo kết quả và thảo luận:***

- GV chiếu câu hỏi và cho HS trả lời

- HS cần phản xạ nhanh và trả lời câu hỏi

***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:***

- GV chiếu đáp án và nhận xét kết quả sản phẩm của HS

**4. Hoạt động 4: Vận dụng – Mở rộng**

**a) Mục tiêu:** Phát triển năng lực tự học và năng lực giải quyết vấn đề.

**b) Nội dung:** Quan sát, ghi nhớ , tái hiện kiến thức, so sánh

**c)****Sản phẩm:** Bài tập cho HS về nhà làm

**d)****Tổ chức thực hiện:**

***\*Chuyển giao nhiệm vụ học tập:***

- GV đưa câu hỏi cho HS về nhà làm :

**Câu 1.** Phân tích ý nghĩa, nhiệm vụ của việc khai thác nguồn lợi thuỷ sản.

**Câu 2.** So sánh một số biện pháp khai thác thuỷ sản phổ biến (lưới kéo, lưới rê và lưới vây). Phân tích ưu và nhược điểm của từng phương pháp.

***\*Thực hiện nhiệm vụ học tập:***

*-* HS vận dụng kiến thức đã học và trả lời vào vở

***\*Báo cáo kết quả và thảo luận:*** GV có thể yêu cầu 1 vài HS nộp vở để chấm bài lấy điểm.

***\*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ:***

-GV nhận xét về ý thức thực hiện nhiệm vụ học tập.

*Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com*

[*https://www.vnteach.com*](https://www.vnteach.com)

*Hướng dẫn tìm và tải các tài liệu ở đây*

[*https://forms.gle/LzVNwfMpYB9qH4JU6*](https://forms.gle/LzVNwfMpYB9qH4JU6)